

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ PĂH
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/HS-ST
Ngày: 17/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PĂH, TỈNH GIA LAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hòa.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bảy

2. Ông Trịnh Văn Nguyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuận - Thư ký TAND huyện Chư Păh, Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, Gia Lai tham gia phiên tòa:

Ông Lê Xuân Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2021/TLST-HS, ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2021/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Siu J; sinh năm 1986 tại Gia Lai. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Làng K, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Ja Rai; tôn giáo: Không; con ông Siu H (đã chết) và bà Rơ Châm D (đã chết). Bị cáo có vợ Puih H, sinh năm: 1992 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/12/2020 đến nay. Có mặt

- Bị hại: Anh Rơ Châm C, sinh năm 1998; địa chỉ: Làng K, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai.

Đại diện theo ủy quyền của bị hại: Rơ Châm S (đã chết)

- Người đại diện hợp pháp của Rơ Châm S: Ông Rơ Châm R, sinh năm 1958 (là bố đẻ của S và C). Địa chỉ: Làng K, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Văn T, sinh năm 1994; địa chỉ: 420 đường T, tổ 2, phường T, tp. PleiKu, Gia Lai. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Rơ Châm H, sinh ngày 07/01/2003; địa chỉ: Làng K, xã I, huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người phiên dịch: Bà Rơ Châm Yo – Cán bộ Phòng Văn hóa thông tin, huyện Chư Păh, Gia Lai. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30' ngày 22/11/2020, Siu J đi bộ một mình trên đường đất liên thôn thuộc làng K, xã I, huyện Chư Păh, khi J đi gần đến quán cà phê Đ thì nhìn thấy xe mô tô biển kiểm soát 81B2-345... do anh Rơ Châm S điều khiển đang dừng ở đây, chìa khóa xe cắm ở ổ khóa và không có người trông coi. Lúc này, J nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân nên đã lén lút đi đến dắt xe mô tô trên đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 12h00' ngày 25/11/2020, J mang xe mô tô đã trộm cắp được đến bán cho anh Đinh Văn T được số tiền 4.500.000 đồng rồi đi về nhà. Đến ngày 03/12/2020, Siu J bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Păh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ số tiền 2.400.000 đồng do J bán xe trộm cắp mà có.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 28/KL-ĐGTS ngày 07/12/2020, của Hội đồng định giá tài sản huyện Chư Păh kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 81B2-345..., nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE RSX tại thời điểm định giá có giá trị là 7.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 04 tháng 02 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố Siu J về tội: “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên phạt bị cáo Siu J từ 06 đến 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Điều 35; khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Siu J không có công việc ổn định, không có tài sản riêng, nên đề nghị không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại xe mô tô và anh Đinh Văn T đã nhận lại số tiền 2.400.000 đồng, không có yêu cầu gì về dân sự.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Păh đã trao trả xe mô tô biển kiểm soát 81B2-345.92 cho đại diện theo ủy quyền của bị hại là anh Rơ Châm S. Anh Đinh Văn T đã nhận lại số tiền 2.400.000 đồng.

Đối với anh Đinh Văn T là người đã mua xe mô tô biển kiểm soát 81B2-345.92 do Siu J đã trộm cắp. Tuy nhiên, qua điều tra xác định, khi mua xe mô tô trên anh T không biết rõ đó là tài sản do Siu J phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chư Păh không xem xét, xử lý.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Siu J thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thống nhất bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Chư Păh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Siu J khai nhận: Lợi dụng sự sơ hở của anh Rơ Châm S trong việc quản lý tài sản, nên khoảng 22h30' ngày 22/11/2020, tại đường đất liên thôn thuộc làng K, xã I, huyện Chư Păh, bị cáo thấy xe mô tô biển kiểm soát 81B2-345... do anh Rơ Châm S điều khiển đang dừng ở đây, chìa khóa xe cắm ở ổ khóa và không có người trông coi, bị cáo đã lén lút trộm cắp xe mô tô trên với giá trị tài sản chiếm đoạt là 7.000.000 đồng. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Păh, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Siu J về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tài sản của người khác là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm một cách trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó cần thiết phải lên cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ do bị cáo gây ra thì mới bảo đảm cải tạo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Siu J không có công việc ổn định, gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về dân sự: Anh Rơ Châm C đã nhận lại xe mô tô và anh Đinh Văn T đã nhận lại số tiền 2.400.000 đồng, không có yêu cầu gì về dân sự, nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lại tài sản cho chủ sở hữu, nên không xem xét.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo Siu J phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Siu J phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Siu J 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 03/12/2020.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Siu J phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND h. Chư Păh;
- CA h. Chư Păh;
- THADS h. Chư Păh;
- Bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hòa

